

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THỎA THUẬN KHUNG MUA SẮM TẬP TRUNG**

Số: 89/2021/TTK-TTTV&DVTC

**Gói thầu: Cung ứng bàn ghế phòng họp**

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng Tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 21 tháng 04 năm 2016 của UBND tỉnh Hải Dương Về việc phê duyệt đơn vị mua sắm tập trung để tổ chức thực hiện mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung của tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Công văn số 722/UBND-VP ngày 16 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định 2494/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục tài sản nhà nước mua sắm tập trung thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu: Mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý năm 2021 (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-TT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Cung ứng bàn ghế phòng họp; Thông báo số 88/TB-TT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính về việc thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Cung ứng bàn ghế phòng họp;

Hôm nay, ngày 12 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính - Sở Tài chính Hải Dương, chúng tôi đại diện cho các bên ký Thỏa thuận khung mua sắm tập trung, gồm có:

**I. Đơn vị mua sắm tập trung (Bên A)**

Tên đơn vị: Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính

Đại diện: Ông Nguyễn Đồng Kim

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: số 40 Xuân Đài, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 0220.3830192

Tài khoản: 0341.001.502561

Tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Hải Dương

Mã số thuế: 0800298297

## **II. Nhà thầu cung cấp tài sản: (Bên B)**

Tên nhà thầu: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và XNK Đức Duy.

Địa chỉ: Số 13 Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0243.9726115.

Tài khoản: 116000000610

Tại: Ngân hàng TMCP Công Thương - Chi nhánh Hoàn Kiếm.

Mã số thuế: 0100906239.

Đại diện: Bà Đào Thị Thanh Phượng - Chức vụ: Giám đốc

Hai bên thống nhất ký kết thỏa thuận khung mua sắm tập trung với các nội dung sau:

### **Điều 1. Phạm vi cung cấp tài sản:**

1. Tên, chủng loại, số lượng, xuất xứ, bảo hành của từng tài sản cung cấp (chi tiết tại **Phụ lục** kèm theo Thỏa thuận khung).

2. Đơn vị ký hợp đồng mua sắm và sử dụng tài sản: **Thành ủy Hải Dương, tỉnh Hải Dương.**

### **Điều 2. Giá bán tài sản**

1. Giá trị thỏa thuận khung: **273.076.374 đồng**

*(Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi ba triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn, ba trăm bảy mươi tư đồng)*

- Giá bán tương ứng với từng loại tài sản (chi tiết tại **Phụ lục** kèm theo Thỏa thuận khung).

### **Điều 3. Thanh toán, thanh lý thỏa thuận khung:**

1. Thanh toán:

- Đồng tiền thanh toán: VNĐ

- Các đơn vị tiếp nhận tài sản trực tiếp ký hợp đồng mua sắm với nhà thầu cung cấp tài sản theo Mẫu số 05a/TSC-MSTT(Nghị định 151/2017/NĐ-CP)

- Các đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm thanh toán theo hợp đồng mua bán đã ký kết với nhà cung cấp ngay sau khi nghiệm thu, bàn giao tài sản và nhận đầy đủ hồ sơ chứng từ theo quy định.

2. Thanh lý:

- Sau khi nhà thầu hoàn tất các thủ tục ký kết hợp đồng, giao nhận tài sản, thanh toán với các đơn vị sử dụng tài sản. Nhà thầu và đơn vị mua sắm tập trung sẽ tiến hành lập biên bản thanh lý hợp đồng thỏa thuận khung theo quy định.

**Điều 4. Thời gian, địa điểm bàn giao tài sản (dự kiến).**

1. Thời gian giao tài sản: Theo thương thảo giữa nhà thầu với đơn vị mua tài sản và quy định tại hợp đồng mua sắm tài sản nhưng không quá 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

2. Địa điểm giao tài sản: Thành ủy Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

**Điều 5. Bảo hành, bảo trì, đào tạo, hướng dẫn sử dụng tài sản:**

1. Thời hạn bảo hành (chi tiết tại **Phục lục** kèm theo Thỏa thuận khung). Thời gian bảo hành được tính từ thời điểm ký Biên bản nghiệm thu, bàn giao, giám sát tiếp nhận tài sản được ký giữa Bên B với đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản; Bên B có trách nhiệm cung cấp hoặc thanh toán các dịch vụ bảo hành, bao gồm việc khắc phục sự cố tài sản do lỗi của nhà sản xuất trong thời gian bảo hành.

2. Khi có sự cố, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản liên lạc bằng văn bản (Fax) hoặc qua điện thoại với nhà thầu cung cấp tài sản mô tả hiện tượng của sự cố để được hướng dẫn cách xử lý. Bên B cam kết sẽ có mặt tại địa điểm của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản để tiến hành sửa chữa chậm nhất là 4 giờ kể từ khi nhận được thông báo của đơn vị sử dụng tài sản. Nếu không sửa chữa được thì phải khắc phục, thay thế bằng thiết bị hoặc linh kiện khác có tính năng tương đương, chất lượng bằng hoặc cao hơn trước mà không được yêu cầu thanh toán.

Trường hợp quá thời hạn cam kết có mặt tại địa điểm của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản để sửa chữa, khắc phục sự cố mà Bên B vắng mặt hoặc Bên B không thể sửa chữa, khắc phục sự cố, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản có quyền thuê thợ tại chỗ để xử lý. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc sửa chữa, khắc phục Bên B sẽ phải chi trả. Việc thanh toán được thực hiện trên cơ sở chứng từ thực tế phát sinh được đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản gửi đến để thanh toán.

3. Bảo lãnh bảo hành: Bên B có nghĩa vụ nộp bảo lãnh bảo hành tài sản bằng thư bảo lãnh của ngân hàng hợp pháp tại Việt Nam hoặc nộp bằng tiền mặt tương đương 3% giá trị Thỏa thuận khung (đơn vị nhận bảo lãnh bảo hành là Bên A) sau khi Bên B và các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản ký Biên bản nghiệm thu, bàn giao, giám sát tiếp nhận tài sản và thanh lý hợp đồng.

4. Hết thời hạn bảo hành, Bên B sẽ được nhận lại bảo lãnh bảo hành và cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa (nếu đơn vị có nhu cầu).

5. Bên B có trách nhiệm phối hợp với đại diện của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản để đào tạo, hướng dẫn sử dụng.



## **Điều 6. Bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung**

1. Giá trị bảo đảm thực hiện thỏa thuận khung: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày các bên ký thỏa thuận khung, Bên B phải nộp cho Bên A một khoản bảo đảm thực hiện thỏa thuận khung là 3% giá trị Thỏa thuận khung tương ứng với số tiền là: **8.192.000 đồng** (Tám triệu, một trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Bên A không phải trả lại bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung cho Bên B trong trường hợp Bên B không thực hiện đúng các điều khoản được ký kết trong Thỏa thuận khung này.

2. Hình thức bảo đảm: Bằng tiền mặt, séc bảo chi hoặc thư bảo lãnh của ngân hàng.

3. Hiệu lực của bảo đảm: Kể từ ngày Thỏa thuận khung có hiệu lực cho đến ngày 30/6/2021 hoặc khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các Bên có liên quan**

### **1. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị mua sắm tập trung**

- Ký kết thỏa thuận khung với Nhà thầu cung cấp tài sản;  
- Đăng tải danh sách các nhà thầu cung cấp tài sản, thỏa thuận khung ký kết giữa nhà thầu và đơn vị mua sắm tập trung, tài liệu mô tả chi tiết từng tài sản (tên tài sản, tiêu chuẩn kỹ thuật, đơn giá, xuất xứ, điều kiện bảo hành); mẫu Hợp đồng mua sắm, Biên bản nghiệm thu, bàn giao, giám sát tiếp nhận tài sản trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và Sở Tài chính.

- Thông báo bằng văn bản thông tin nhà thầu trúng thầu, ký kết hợp đồng và cung ứng tài sản cho các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản.

- Yêu cầu đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản từ chối tiếp nhận tài sản do Bên B cung cấp mà không đảm bảo tên, chủng loại, xuất xứ, chất lượng đúng các chỉ tiêu trong hồ sơ mời thầu và không thực hiện đúng các cam kết, đề xuất trong hồ sơ dự thầu và nội dung Thỏa thuận khung.

- Yêu cầu, đôn đốc Bên B khẩn trương khắc phục, sửa chữa các sai sót thuộc phạm vi bảo hành của nhà sản xuất.

- Căn cứ vào đăng ký bổ sung hoặc phát sinh tăng, giảm của các đơn vị, đơn vị mua sắm tập trung điều chỉnh khối lượng hàng hóa và dịch vụ tại **Phụ lục** kèm theo Thỏa thuận khung, theo hình thức phục lục bổ sung.

### **2. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu cung cấp tài sản.**

- Ký kết thỏa thuận khung với đơn vị mua sắm tập trung (bên mời thầu);  
- Thống nhất danh mục tài sản quy định tại Điều 2 của Thỏa thuận khung làm cơ sở để ký hợp đồng và thanh toán với các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản;

- Ký Hợp đồng cung cấp tài sản với đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản;
- Có trách nhiệm cung cấp tài sản cho các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản đảm bảo mới 100% đúng tên, chủng loại, đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật, xuất xứ và số lượng đã cam kết tại Điều 2.
- Có trách nhiệm bảo hành tài sản theo đúng quy định của nhà sản xuất và cam kết của Bên B.
- Có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, tài liệu để tiến hành nghiệm thu bàn giao, hoàn tất các thủ tục thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành về mua sắm tài sản.
- Có quyền yêu cầu đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản thanh toán theo đúng quy định của hợp đồng đã ký kết và quy định của pháp luật.
- Phối hợp với Bên A trong quá trình triển khai thực hiện thỏa thuận khung và hợp đồng cụ thể đối với các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện hợp đồng với Bên A để kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng.
- Thực hiện đầy đủ các cam kết và nội dung khác đã ghi trong hồ sơ dự thầu.

**3. Quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm, sử dụng tài sản.**

- Đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản ký hợp đồng mua sắm tài sản với nhà thầu đã được đơn vị mua sắm tập trung ký thỏa thuận khung;
- Hợp đồng mua sắm tài sản được lập thành văn bản theo **Mẫu số 05a/TSC-MSTT**(Nghị định 151/2017/NĐ-CP).
- Lập Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản theo **Mẫu số 06/TSC-MSTT**(Nghị định 151/2017/NĐ-CP);
- Tài liệu liên quan gồm:
  - a. Hợp đồng mua sắm tài sản (bản chính);
  - b. Hóa đơn bán hàng (bản chính);
  - b. Phiếu bảo hành (bản chính);
  - d. Giấy chứng nhận chất lượng và xuất xứ của hàng hóa;
- Thanh toán: Đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản có trách nhiệm thanh toán tiền mua tài sản cho nhà thầu cung cấp tài sản. Việc thanh toán tiền mua sắm tài sản phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, theo thỏa thuận khung này và theo hợp đồng mua sắm tài sản đã ký với nhà thầu cung cấp tài sản;
- Thanh lý: Đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản có trách nhiệm thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản với nhà thầu cung cấp tài sản;



- Các văn bản (bản chính) liên quan bao gồm Hợp đồng; Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản; Thanh lý hợp đồng giữa đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản và nhà thầu cung cấp tài sản đều phải gửi 01 bản cho Đơn vị mua sắm tập trung để tổng hợp theo dõi báo cáo các cấp theo quy định về mua sắm tập trung.

- Từ chối tiếp nhận tài sản do Bên B cung cấp mà không đảm bảo đúng tên, chủng loại, xuất xứ theo Thỏa thuận khung, hoặc tài sản không đảm bảo về chất lượng như đã cam kết.

- Phối hợp với Bên B lập hồ sơ thanh quyết toán, thanh lý hợp đồng theo đúng quy định hiện hành.

- Thanh toán cho Bên B theo đúng quy định tại hợp đồng đã ký sau khi ký Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản và Bên B cung cấp hóa đơn tài chính.

#### **Điều 7. Thời hạn có hiệu lực của thỏa thuận khung.**

Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày ký và kết thúc khi nhà thầu và đơn vị mua sắm tập trung ký thanh lý hợp đồng thỏa thuận khung.

#### **Điều 8. Xử phạt do vi phạm thỏa thuận khung.**

1. Các bên cam kết thực hiện đúng theo Thỏa thuận khung ký kết.
2. Trường hợp mỗi bên có sự thay đổi các điều khoản trong Thỏa thuận khung thì phải thông báo cho bên kia biết. Mọi thay đổi phát sinh trong thời gian thực hiện Thỏa thuận khung phải được thống nhất bằng văn bản và có xác nhận của hai bên; hai bên chủ động bàn bạc giải quyết trên cơ sở thương lượng đảm bảo đôi bên cùng có lợi; Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, vi phạm, nếu không giải quyết được thông qua thương lượng, hòa giải, hai bên sẽ đưa ra Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương để giải quyết. Phán quyết của tòa án là quyết định cuối cùng và bắt buộc thi hành đối với cả hai bên. Án phí do bên vi phạm chịu.

#### **Điều 9. Các nội dung liên quan khác.**

Thỏa thuận khung này được làm thành 07 bộ, Đơn vị mua sắm tập trung giữ 05 bộ, Nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ thỏa thuận khung có giá trị pháp lý như nhau.

Thỏa thuận khung này là cơ sở để các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản ký hợp đồng mua sắm tài sản với nhà thầu cung cấp tài sản./.

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU  
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI  
VÀ XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC DUY



GIÁM ĐỐC

*Đào Thị Thanh Phương*

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ MSTT  
TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ  
TÀI CHÍNH



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN ĐỒNG KIM

**PHỤ LỤC CHI TIẾT**

*(Kèm theo Thỏa thuận khung số 89/2021/TTK-TTTV&DVTC ngày 12/4/2021 giữa Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính với Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và XNK Đức Duy)*

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Hình thức bảo hành	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	<p><b>Bàn họp (bàn quây)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mã sản phẩm: BH01</li> <li>- Xuất xứ: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và Xuất nhập khẩu Đức Duy - Việt Nam</li> <li>- Hàng sản xuất theo thiết kế.</li> <li>- Kích thước mặt bàn mỗi bên rộng 600mm x cao 760 mm rộng giữa 500mm.</li> <li>- Bàn được làm bằng gỗ ghép tự nhiên (gỗ Xoan) được xử lý không mối mọt phủ Veener, phun sơn phủ PU 5 lớp (02 lớp lót, 02 lớp màu, 01 lớp bóng). Rỗng giữa rộng 500mm cao hơn bên ngoài 18mm. Mặt bàn hình ovan dày 18mm, mặt gỗ phủ veneer vân gỗ tự nhiên, yếm quanh bàn cao 70mm. Phía trong yếm bàn sắt đất dày 24mm. Bàn có ngăn để tài liệu, gỗ ngăn bàn dày 18 mm, mỗi bên chia làm 6 ngăn. Vách ngăn kết hợp chân bàn dày 24mm, 2 đầu vách ngăn chéo dày 36 mm. Sản phẩm tháo lắp cấu kiện rời, liên kết bằng cơ cấu cam sắt, sản xuất trên dây chuyền đồng bộ có thể tháo lắp và sửa chữa dễ dàng.</li> <li>- Bảo hành: ≥12 tháng</li> </ul>	Mét dài (tính theo chu vi bàn)	18,6	<p>Trong thời gian bảo hành hàng hoá bị lỗi hoặc hư hỏng, nhà thầu sẽ có kỹ thuật viên đến kiểm tra, sửa chữa chậm nhất 4 tiếng kể từ khi nhận được thông báo của bên sử dụng. (Trong vòng 4 tiếng kể từ khi nhận được thông báo của bên sử dụng, nhà thầu vẫn không có kỹ thuật viên đến kiểm tra, sửa chữa, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản có quyền thuê thợ tại chỗ để sửa chữa, mọi chi phí phát sinh nhà thầu phải chi trả theo chứng từ thực tế phát sinh).</p>	1.814.274	33.745.496
2	<p><b>Bàn hội trường 1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mã sản phẩm: BHT01</li> <li>- Xuất xứ: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và Xuất nhập khẩu Đức Duy - Việt Nam</li> <li>- Hàng sản xuất theo thiết kế</li> <li>- Kích thước: (1800 x 450 x 760)mm.</li> <li>- Bàn được làm bằng gỗ xoan đào đã được lược bỏ mắt, hóc, sâu, một được tâm sáy không cong vênh,</li> </ul>	Chiếc	04		3.732.221	14.928.884



SIT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Hình thức bảo hành	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
3	<p>không mỗi mặt, sơn phủ PU 03 lớp chịu ẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mặt bàn khuôn tranh, kích thước khuôn 100x30mm, ván mặt trên và hai hồi dày 12mm, chân bàn thẳng dày 50x50mm. Bàn trang trí soi phào chỉ 03 mặt. Bàn có ngăn để tài liệu được chia 3 ngăn, ván đỡ và ngăn dày 10 mm. Sản phẩm hoàn chỉnh, liên kết bằng mộng gỗ + vít, sản xuất trên dây truyền đồng bộ có thể tháo lắp và sửa chữa dễ dàng.</li> <li>- Bảo hành: <math>\geq 12</math> tháng</li> </ul> <p><b>Bàn hội trường 2</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mã sản phẩm: BHT02</li> <li>- Xuất xứ: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và Xuất nhập khẩu Đức Duy - Việt Nam</li> <li>- Hàng sản xuất theo thiết kế</li> <li>- Kích thước: (2100 x 450 x 760)mm</li> <li>- Bàn được làm bằng gỗ xoan đào đã lược bỏ mắt, hóc, sâu, mặt được tâm sấy không cong vênh, không mối mọt, sơn phủ PU 03 lớp chịu ẩm.</li> <li>- Mặt bàn khuôn tranh, kích thước khuôn 100x30mm, ván mặt trên và hai hồi dày 12mm, chân bàn thẳng dày 50x50mm. Trang trí soi phào chỉ 03 mặt. Bàn có ngăn để tài liệu được chia 3 ngăn, ván đỡ và ngăn dày 10 mm. Sản phẩm hoàn chỉnh, liên kết bằng mộng gỗ + vít, sản xuất trên dây truyền đồng bộ có thể tháo lắp và sửa chữa dễ dàng.</li> <li>- Bảo hành: <math>\geq 12</math> tháng</li> </ul>	Chiếc	15	<p>Trong thời gian bảo hành hàng hoá bị lỗi hoặc hư hỏng, nhà thầu sẽ có kỹ thuật viên đến kiểm tra, sửa chữa chậm nhất 4 tiếng kể từ khi nhận được thông báo của bên sử dụng.</p> <p>(Trong vòng 4 tiếng kể từ khi nhận được thông báo của bên sử dụng, nhà thầu vẫn không có kỹ thuật viên đến kiểm tra, sửa chữa, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản có quyền thuê thợ tại chỗ để sửa chữa, mọi chi phí phát sinh nhà thầu phải chi trả theo chứng từ thực tế phát sinh)</p>	4.146.912	62.203.680
4	<p><b>Ghế hội trường</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mã sản phẩm: GHT01</li> <li>- Xuất xứ: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và Xuất nhập khẩu Đức Duy - Việt Nam</li> <li>- Hàng đặt theo thiết kế</li> <li>- Kích thước: (600 x 550 x 1020) mm</li> </ul>	Chiếc	136		842.342	114.558.512





STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Hình thức bảo hành	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghế được làm bằng gỗ tự nhiên xoan đào đã lược bỏ mắt, hóc, sâu, một được tẩm sấy, không cong vênh, không mối mọt, phun sơn PU 3 lớp chịu ẩm.</li> <li>- 02 chân trước của ghế kích thước 420x40 mm; 02 chân sau kích thước 1020x40mm. Mặt ghế gỗ dày 20 mm bọc đệm mút dày 40 mm ngoài bọc nỉ cao cấp. Ghế có tựa, phần giữa của tựa ghế kích thước 460x460mm bọc đệm mút dày 40 mm ngoài bọc nỉ cao cấp.</li> <li>- Sản phẩm hoàn chỉnh, liên kết bằng mộng gỗ sản xuất trên dây truyền đồng bộ có thể tháo lắp và sửa chữa dễ dàng.</li> <li>- Bảo hành: ≥12 tháng</li> </ul>			<p>Trong thời gian bảo hành hàng hoá bị lỗi hoặc hư hỏng, nhà thầu sẽ có kỹ thuật viên đến kiểm tra, sửa chữa chậm nhất 4 tiếng kể từ khi nhận được thông báo của bên sử dụng.</p> <p>(Trong vòng 4 tiếng kể từ khi nhận được thông báo của bên sử dụng, nhà thầu vẫn không có kỹ thuật viên đến kiểm tra, sửa chữa, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản có quyền thuê thợ tại chỗ để sửa chữa, mọi chi phí phát sinh nhà thầu phải chi trả theo chứng từ thực tế phát sinh)</p>		
5	<p><b>Ghế phòng họp 1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mã sản phẩm: GH01</li> <li>- Xuất xứ: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và Xuất nhập khẩu Đức Duy - Việt Nam</li> <li>- Hàng đặt theo thiết kế</li> <li>- Kích thước: (520 x 600 x 1110) mm</li> <li>- Ghế được làm bằng gỗ tự nhiên xoan đào đã lược bỏ mắt, hóc, sâu, một được tẩm sấy, không cong vênh, không mối mọt, phun sơn PU 3 lớp chịu ẩm.</li> <li>- Ghế chân tĩnh, bản mộng chân ghế rộng 524 mm, 4 chân huyền đối xứng tạo kiểu dáng vững chắc, ghế có tay vịn kích thước bản rộng 40 mm. Đệm ngồi dày 4 mm, đệm tựa ghế dày 4 mm ngoài bọc nỉ cao cấp.</li> <li>- Sản phẩm hoàn chỉnh, liên kết bằng mộng gỗ sản xuất trên dây truyền đồng bộ có thể tháo lắp và sửa chữa dễ dàng.</li> <li>- Bảo hành: ≥12 tháng</li> </ul>	Chiếc	14		2.980.593	41.728.302

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Hình thức bảo hành	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
6	<p><b>Ghế phòng họp 2</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mã sản phẩm: TQ16</li> <li>- Xuất xứ: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và Xuất nhập khẩu Đức Duy - Việt Nam</li> <li>- Kích thước: W690 x D(780-1140) x H(1190-1245) mm</li> </ul> <p>- Ghế cao cấp bọc da thật tại phần tiếp xúc trực tiếp với người sử dụng. Tựa nhiều đường may trang trí, có nẹp gỗ bên cạnh, tay ghế gỗ. Ghế có chức năng điều chỉnh độ cao, cơ cấu ngả đặc biệt cho phép định vị nhiều góc độ ngã khác nhau. Chân xoay có bánh xe, có thể di chuyển.</p> <p>- Bảo hành: ≥12 tháng</p>	Chiếc	01		5.911.500	5.911.500
<b>Tổng cộng</b>						<b>273.076.374</b>
<b>(Bảng chữ: Hai trăm bảy mươi ba triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn, ba trăm bảy mươi tư đồng.)</b>						